TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/DS-ST
Ngày 14-7 -2022
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Minh Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Đào Việt Khái**
Bà **Phạm Hồng Ân**

***- Thư ký phiên tòa**:* Ông **Châu Sơn Ca -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Văn Trung H**; sinh năm: 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Văn Hồng L**, sinh năm 1976 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.
Bị đơn: Ông **Nguyễn Chí T** (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã R, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Văn Hồng L trình bày:

Ngày 07/7/2020 ông Văn Trung H có cho ông Nguyễn Chí T mượn số tiền 170.000.000 đồng, có làm giấy mượn nợ, theo thỏa thuận 01 tháng ông T sẽ trả lại tiền cho ông H. Khi đến hạn trả tiền ông H nhiều lần yêu cầu ông T trả tiền nhưng

cứ hẹn đến nay vẫn chưa trả. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Văn Hồng L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Nguyễn Chí T trả cho ông Văn Trung H số tiền 170.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Chí T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông T vẫn vắng mặt và không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Chí T có nơi cư trú tại huyện P, nguyên đơn ông Văn Trung H khởi kiện ông Nguyễn Chí T về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" nên Tòa án nhân dân huyện P thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn ông Văn Trung H khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Chí T về việc bị đơn còn nợ nguyên đơn tiền vay với số tiền 170.000.000 đồng. Xét tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

[3] Xét nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Văn Hồng L xác định ngày 07/7/2020 ông Văn Trung H có cho ông Nguyễn Chí T mượn số tiền 170.000.000 đồng đến nay chưa trả, bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Nguyễn Chí T trả cho ông Văn Trung H số tiền 170.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi. Nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án giấy mượn nợ ngày 07/7/2020 có ký tên và ghi họ tên Nguyễn Chí T có người chứng kiến ông Tô Minh S và Tờ xác nhận ngày 27/5/2022 của ông Tô Minh S. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ đối với bị đơn ông Nguyễn Chí T, nhưng ông T vẫn vắng mặt. Như vậy bị đơn ông Nguyễn Chí T đã thừa nhận nợ nên không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn. Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên cần buộc bị đơn là ông Nguyễn Chí T trả cho nguyên đơn là ông Văn Trung H số tiền nợ hụi 170.000.000 đồng là phù hợp.

[4] Xét về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Chí T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Văn Trung H, buộc bị đơn ông Nguyễn Chí T trả cho ông H số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng)

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thi hành xong khoản tiền trên, thì phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Chí T phải chịu 8.500.000 đồng. Nguyên đơn ông Văn Trung H không phải chịu án phí, ông H có nộp tạm ứng án phí số tiền 4.250.000 đồng, theo biên lai thu số 0017482 ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân được hoàn lại.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Minh Luân